

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Hà Văn T và chị Nguyễn Thị S;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Ly hôn” đề ngày 19/9/2022 của anh Hà Văn T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Hà Văn T - sinh năm 1987;

Trú tại: Thôn ĐM, xã VT, huyện VN, tỉnh KH.

+ Chị Nguyễn Thị S - sinh năm 1986;

Trú tại: Thôn ĐM, xã VT, huyện VN, tỉnh KH.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2022; cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Văn T và chị Nguyễn Thị S;

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Chị Nguyễn Thị S được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 (ba) con chung Hà Nguyễn Anh Q – sinh ngày 11/10/2005, Hà Nguyễn Anh L – sinh ngày 28/5/2010 và Hà Nguyễn Thành C – sinh ngày 12/8/2018 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 (mười tám) tuổi.

Anh Hà Văn T cấp dưỡng nuôi 03 (ba) con chung mỗi tháng 700.000đồng/con chung x 03 con chung = 2.100.000đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng vào ngày 11 hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 12 năm 2022, cấp dưỡng liên tục cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 (mười tám) tuổi.

*Quy định:* Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết chị S, anh T có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh Hà Văn T và chị Nguyễn Thị S đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện VN;
- Chi cục THADS huyện VN;
- UBND xã VT (Giấy chứng nhận kết hôn số 55 quyền số 02/2011 ngày 27/9/2011);
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT, AV.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Võ Thị Hòa Thanh**